

ĐỀ THI CHÍNH THỨC VÀO 10

MÔN: NGỮ VĂN – ĐỒNG THÁP NĂM 2025



BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM

I. PHẦN ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)

Đọc văn bản sau:

CHO MÙA THI

*Em nghe không, những hoà thanh kì diệu**Một mùa thi lại đứng đợi trước thêm**Mắt em đỏ và môi mùa hạ đỏ**Tháng Năm ngực đầy rục rờ ước mơ.**Ngọn đèn nào cháy suốt những canh khuya**Mồ hôi mùa hạ rơi nhoè trang vở**Bình yên đây và cũng nồng nàn đây**Cả những nhọc nhằn thâm lặng cháy trong em.**Ve lột xác mỗi mùa và day dứt thêm**Treo âm thanh vào nỗi buồn thiếu nữ**Loài hoa đỏ cứ đây thêm mắt lửa**Em ngày mai rồi sẽ khác ngày xưa?**Mỗi lớp học trò đi nói gì với thầy cô**Ngân ngân mắt, rung rung bàn chân bước**Chiếc bảng đen, chỗ ngồi rung rung nhấc**Bài thơ rung rung khóc ở ngăn bàn.**Tháng Năm nói mùa dâng tràn nắng gió**Lo toan kẻ sau màu áo học trò**Ngọn đèn khuya đỏ mồ hôi xuống vở**Tháng Năm thở dài/ đêm ngấn dần đi.**Bình minh nào hát/bài ca chia li**Ở phía trước/những con đường xa mãi**Ve và phượng và tháng Năm ngủ lại**Ngày hôm qua gói đầu lên ngày mai...*

(Bình Nguyên Trang, in trong Văn học và Tuổi trẻ số 5+6 (308+309) năm 2014, NXB Giáo dục, tr.77)

Thực hiện các yêu cầu sau:

Câu 1. Xác định thể thơ của văn bản trên.

Câu 2. Chỉ ra hình ảnh báo hiệu mùa hè về ở khổ thơ thứ ba.

Câu 3. Nhận xét về cảm xúc của nhân vật em trong hai câu thơ sau:

Bình yên đầy và cũng nồng nàn đầy

Cả những nhọc nhằn thâm lặng cháy trong em.

Câu 4. Phân tích hiệu quả nghệ thuật của biện pháp điệp từ rung rung trong khổ thơ thứ tư.

Câu 5. Từ văn bản, hãy chia sẻ điều ý nghĩa nhất của em với thầy cô hoặc bạn bè khi rời xa mái trường. Lí giải.

II. PHẦN VIẾT (6,0 điểm)

Câu 1. (2,0 điểm)

Viết đoạn văn nghị luận phân tích nội dung chủ đề và những nét đặc sắc nghệ thuật trong hai khổ thơ cuối của văn bản *Cho mùa thi* (nhà thơ Bình Nguyên Trang) ở phần Đọc hiểu.

Tháng Năm nói, mùa dăng trần nắng gió

Lo toan kẻ sau màu áo học trò

Ngọn đèn khuya đỏ mờ hôi xuống vở

Tháng Năm thở dài, đêm ngắn dần đi.

Bình minh nào hát bài ca chia li

Ở phía trước những con đường xa mãi

Ve và phượng và tháng Năm ngủ lại

Ngày hôm qua gói đầu lên ngày mai ...

Câu 2. (4,0 điểm)

Thực tế hiện nay, một bộ phận bạn trẻ thường mắc lỗi nhưng chưa nhận thức được lỗi lầm của bản thân gây ra.

Viết bài văn nghị luận đề xuất cách giải quyết vấn đề người trẻ chưa nhận lỗi khi mắc phải sai lầm.

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

THỰC HIỆN: BAN CHUYÊN MÔN – LOIGIAIHAY.COM

Phần	Câu	Hướng dẫn giải
I. ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)	Câu 1. (0,5 điểm)	Thể thơ tự do
	Câu 2. (0,5 điểm)	Hình ảnh báo hiệu mùa hè và kỳ thi là: + <i>Ve lột xác</i> + <i>Loài hoa đỏ cứ đầy thêm mắt lửa</i>
	Câu 3. (1,0 điểm)	- Nhân vật trữ tình “em” mang những cảm xúc trong mùa thi: + Cảm giác bình yên, an nhiên. Đây không phải là sự thờ ơ hay vô lo mà có thể là sự bình yên đến từ sự chuẩn bị chu đáo cho kì thi + Sự nhiệt huyết, say mê, khao khát đạt được thành công, là niềm hứng khởi khi được thử thách bản thân, là sự cháy bỏng của những ước mơ, hoài bão tuổi trẻ. + Những vất vả, khó khăn, áp lực phải đối diện trước mùa thi
	Câu 4. (1,0 điểm)	Tác dụng của phép điệp từ “rung rung”: + Tạo nhịp điệu cho câu thơ. + Nhấn mạnh trạng thái xúc động nghẹn ngào, bồi ngùi của nhân vật trữ tình. + Gọi cảm giác xúc động khó cầm lòng khi sắp chia tay mái trường, bạn bè, tuổi học trò. Câu 5: Gợi ý: - Những nỗ lực thầm lặng: Mùa thi không chỉ là những giờ phút ôn luyện căng thẳng mà còn là những đêm thức khuya, những ngày miệt mài với sách vở. Đó là những “nhọc nhằn thầm lặng” mà đôi khi chỉ bản thân mình mới hiểu hết. - Sự sẻ chia, động viên từ thầy cô và bạn bè: Thầy cô không chỉ truyền đạt kiến thức mà còn là người định hướng, truyền lửa. Bạn bè là những người cùng sẻ chia niềm vui, nỗi buồn, cùng nhau vượt qua những áp lực của mùa thi.

PHẦN II. VIẾT (6,0 điểm)	Câu 1. (2,0 điểm)	* Mở đoạn: Giới thiệu tác giả, tác phẩm và nêu cảm nhận chung về 2 khổ thơ * Thân đoạn: - Nội dung chủ đề: + Khổ thứ nhất: Hình ảnh mùa thi đầy gian nan, áp lực: "Tháng Năm nói, mùa dâng tràn nắng gió": Mùa thi gắn với thời tiết khắc nghiệt, áp lực. "Ngọn đèn khuya đỏ mờ hôi xuống vờ": Sự cố gắng, nỗ lực âm thầm của học trò. + Khổ thứ 2: Cảm xúc chia tay đầy xao xuyến, tiếc nuối: Bình minh nào hát bài ca chia li": Giai điệu của sự chia tay tuổi học trò. Hình ảnh “con đường xa mới”, “ve và phượng”, “ngày hôm qua gói đầu lên ngày mai”: vừa gợi nỗi nhớ, vừa thể hiện sự trưởng thành của tuổi học trò, bước sang một giai đoạn mới. - Đặc sắc nghệ thuật: + Hình ảnh gần gũi, giàu tính biểu tượng: “Áo học trò”, “ngọn đèn khuya”, “ve và phượng”, “con đường xa” biểu tượng cho tuổi học trò, thi cử, chia tay và khởi đầu mới. + Ngôn ngữ thơ trữ tình, giàu cảm xúc: âm hưởng và giọng điệu thơ nhẹ nhàng, sâu lắng, đầy suy tư. + Vận dụng linh hoạt, khéo léo các biện pháp tu từ * Kết đoạn: Khẳng định giá trị của hai khổ thơ, liên hệ bản thân
	Câu 2. (4,0 điểm)	* Mở bài: Dẫn dắt và giới thiệu vấn đề nghị luận: người trẻ chưa nhận lỗi khi mắc sai lầm * Thân bài: - Thực trạng: + Nhiều bạn trẻ dễ nổi nóng khi bị góp ý, không chịu lắng nghe. + Có tâm lý sĩ diện, sợ mất thể diện, hoặc cái tôi cao. + Chưa được rèn luyện kỹ năng tự nhìn lại bản thân, thiếu thói quen phê bình và tự phê bình. - Nguyên nhân:

		+ Tính tự cao, sợ bị đánh giá: Sợ mất mặt, sợ bị chỉ trích nên không dám thừa nhận. + Thiếu kỹ năng tự phản biện: Không được rèn luyện thói quen nhìn nhận bản thân một cách khách quan. + Ảnh hưởng từ môi trường sống: Gia đình, nhà trường chưa dạy cách chịu trách nhiệm; xã hội đề cao thành tích khiến người trẻ sợ thất bại. - Hậu quả của việc không nhận lỗi + Với cá nhân: Gây ảnh hưởng tiêu cực đến các mối quan hệ gia đình, bạn bè, học tập. Cản trở quá trình trưởng thành, phát triển nhân cách. Làm mất niềm tin từ người khác, khó thành công trong cuộc sống. + Với xã hội: Tạo ra lối sống vô trách nhiệm, thiếu trung thực. Gây xung đột, bất ổn trong cộng đồng. - Giải pháp giúp người trẻ nhận lỗi + Học cách chấp nhận phê bình: Xem góp ý là cơ hội để hoàn thiện. + Cha mẹ, thầy cô nên khuyến khích thừa nhận lỗi thay vì trừng phạt. + Tổ chức các hoạt động kỹ năng sống về trách nhiệm và sự trung thực. + Tôn vinh những tấm gương dám thừa nhận sai lầm và sửa chữa. - Phản đề: Một số ý kiến cho rằng việc nhận lỗi khiến người trẻ trở nên yếu đuối. Cần bác bỏ: Nhận lỗi là biểu hiện của lòng dũng cảm và trí tuệ, giúp họ mạnh mẽ hơn. * Kết bài: - Khẳng định: Nhận lỗi không phải là thất bại mà là bước đầu tiên để trưởng thành. - Lời kêu gọi: Kêu gọi người trẻ dũng cảm nhìn nhận sai lầm để ngày càng hoàn thiện hơn trong cuộc sống.
--	--	--